TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2017/QĐST-DS	*Tân Hưng, ngày 25 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh Tạ Văn T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Hà, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Tạ Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn N số tiền là 550.000.000 đồng, (trong đó nợ gốc 457.500.000 đồng và lãi suất phát sinh là 92.500.000 đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Ông Tạ Văn T phải chịu 13.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung công quỹ Nhà nước.

- Ông Trần Văn N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông N 14.450.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003860 ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Long An.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **Thẩm phán**
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ + Án văn;*

Huỳnh Văn Long